TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HOÁ

Số: 60/2023/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Lộc, ngày 26 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Đỗ Vũ Hồng D - Sinh năm: 1994;

* *Bị đơn*: Anh Trịnh Văn S - Sinh năm: 1995;

Đều trú tại: Thôn 14, xã T, huyện V, tỉnh T.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 51; 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6, khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 13, điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 6 Điều 19 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Toà án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận, thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn, chị Đỗ Vũ Hồng D và bị đơn, anh Trịnh Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

***** *Về hôn nhân:* **C**hị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng thống nhất, thỏa thuận, thuận tình ly hôn để giải thoát cho nhau.

***** *Về con chung:* Chị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; Vợ chồng có 02 con chung, các cháu tên là Trịnh Vũ Trúc N (Giới tính: Nữ), sinh ngày 18/7/2015 và Trịnh Vũ Lam T (Giới tính: Nữ), sinh ngày

17/5/2021; Hiện nay cả 02 cháu đều phát triển bình thường về thể lực và trí lực, không ốm đau, bệnh tật gì

Chị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có ý kiến chung thống nhất và theo nguyện vọng của cháu N, là: Giao cả 02 cháu Trịnh Vũ Trúc N và Trịnh Vũ Lam T cho chị Đỗ Vũ Hồng D (mẹ đẻ cháu) trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cả 02 cháu Trịnh Vũ Trúc N và Trịnh Vũ Lam T thành niên (đủ 18 tuổi); Anh Trịnh Văn Sơn chưa phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Trịnh Văn S có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được phép ngăn cản anh S thực hiện quyền này.

Chị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức tiền cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

***** *Về tài sản, công nợ và các nghĩa vụ khác*: Chị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có ý kiến chung và cùng thống nhất; vợ chồng tự thỏa thuận, chưa yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết trong vụ án này.

***** *Về án phí:* Chị Đỗ Vũ Hồng D và anh Trịnh Văn S đều có ý kiến chung thống nhất, thỏa thuận; Chị Đỗ Vũ Hồng D chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*); Nhưng chị D đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh T, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0004891, ngày 06/7/2023. Trả lại cho chị Đỗ Vũ Hồng D 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

Anh Trịnh Văn S không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã T,
huyện V, tỉnh T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Sơn